TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/9/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Bẩy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 32/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/8/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị H , sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn Nh , sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: thôn C, xã T ,huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày: Chị và anh Nh kết hôn vào ngày 16/4/2010 trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện K, tỉnh Hải

Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng ở nhà bố mẹ đẻ anh Nh tại xã T, huyện Kim Thành được 1 năm thì anh chị về xã C, huyện N sinh sống và làm ăn. Vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được hơn 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp, hai bên nhiều lần xảy ra đánh cãi chửi nhau. Mặt khác, anh Nh thường xuyên chơi bời, rượu chè, cờ bạc, chị và gia đình nhiều lần khuyên bảo anh Nh tập trung lo cho gia đình, song anh Nh không thay đổi. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, anh Nh đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 1/2017 và vợ chồng sống ly thân kể từ đó cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Nh không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho được ly hôn anh Nh để giải phóng cho đôi bên khỏi giàng buộc.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Phạm Văn Nh trình bày: Anh và chị H kết hôn vào năm 2010 được đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Kim Thành. Trước khi kết hôn có được sự tìm hiểu và tự nguyện của hai bên. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống cùng bố mẹ anh được khoảng 1 năm thì về thôn C, xã C, huyện N sinh sống và làm ăn. Trong thời gian chung sống với nhau giữa anh và chị H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau. Từ tháng 1/2017, anh đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã T, huyện Kim Thành ở và cắt đứt hoàn toàn mọi quan hệ và kinh tế với chị H kể từ đó cho đến nay. Nay anh Nh xác định tình cảm giữa anh và chị H không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị H xin ly hôn anh đề nghị Toà án giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Chị H và anh Nh cùng xác định vợ chồng có 03 con chung là Phạm Thị Vân A , sinh ngày 26/5/2011, Phạm Thành Đ , sinh ngày 07/7/2012 và Phạm Thị Thanh Ng , sinh ngày 03/02/2014, cả 3 con chung hiện đang ở với chị H .

Nay quan điểm của chị H là từ tháng 1/2017 đến nay, chị là người trực tiếp nuôi con và đảm bảo cuộc sống cũng như học tập cho con chung. Hiện nay chị có thu nhập bình quân mỗi tháng từ 20-30 triệu đồng do bán hàng online và có chỗ ở ổn định, chị đề nghị Toà án giao cả ba con chung cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc, chị tự nguyện không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Quan điểm của anh Nh là hiện nay anh không có chỗ ở vẫn phải đi ở nhờ. Vì vậy, chị H xin nuôi cả ba con chung anh hoàn toàn nhất trí.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Chị H và anh Nh đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn không chấp hành các quy định theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về việc giải quyết vụ án: Quan điểm VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh Nhất; Về con chung: Đề nghị HĐXX giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả ba con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng tiền nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: không đặt ra việc giải quyết. Về án phí: chị H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Phạm Văn Nh hiện đang cư trú tại huyện Kim Thành nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị H là nguyên đơn có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt, anh Nh được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên toà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Nh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn Nh kết hôn trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị H và anh Nh chung sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân chính là do hai bên không hợp nhau về tính tình. Chị H và anh Nh đều xác định hai bên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau. Tháng 1/2017 anh Nh đã về quê sinh sống và vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau từ đó cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy

quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Nh mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H xin được ly hôn anh Phạm Văn Nh là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu xin được nuôi cả ba con chung của chị H thì thấy: Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã ghi lời khai của cháu Phạm Thị Vân A , Phạm Thành Đ , Phạm Thị Thanh Ng các cháu đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Mặt khác, từ khi chị H và anh Nh sống ly thân, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cả ba con chung và đảm bảo được cuộc sống, học tập của con chung. Chị H hiện có chỗ ở ổn định, có thu nhập đảm bảo được việc nuôi dưỡng các con chung. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H , giao cháu Phạm Thị Vân A , sinh ngày 26/5/2011, Phạm Thành Đ , sinh ngày 07/7/2012, Phạm Thị Thanh Ng , sinh ngày 03/2/2014 cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H tự nguyện không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn Nh không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị H là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị H , cho ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn Nh .

2. Về con chung: Giao ba con chung là Phạm Thị Vân A , sinh ngày 26/5/2011, Phạm Thành Đ , sinh ngày 07/7/2012, Phạm Thị Thanh Ng , sinh ngày 03/2/2014 cho chị Đặng Thị H được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra việc giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2021/0003018 ngày 29 tháng 3 năm 2023.

5. Quyền kháng cáo: Chị H và anh Nh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành (nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Nguyễn Thị Ngọc Bích